

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”**

Thực hiện Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Hòa Bình về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án: “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện Quyết định 826/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện chiến lược xuất khẩu hàng hóa thời kỳ 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

- Nhằm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đã đề ra tại Đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Hòa Bình.

- Xây dựng nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể để các Sở, ban, ngành chủ động triển khai và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình.

### **2. Yêu cầu**

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan căn cứ vào Kế hoạch này trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình hành động cụ thể của từng cơ quan đơn vị và triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả, chất lượng triển khai Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, báo cáo kết quả định kỳ và theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai Kế hoạch và tăng cường hoạt động phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên quan.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu hàng xuất khẩu chủ lực**

#### **1.1. Thông tin thương mại và tuyên truyền**

##### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Tiếp tục duy trì và cập nhật thường xuyên thông tin phục vụ cho hoạt động xuất nhập khẩu của địa phương, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bản tin Công thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp và các trang thông tin của các Sở, ban, ngành liên quan về các nội dung như: về kim ngạch xuất nhập khẩu; thông tin về thị trường, các quy định pháp luật, chính sách thương mại, thuế quan, các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết, đang đàm phán và đang xem xét đàm phán về các văn kiện, các văn bản thực thi của Việt Nam và tình hình thực thi các FTA theo ngành hàng...

- Phát hành catalogue, ấn phẩm giới thiệu có chọn lọc về sản phẩm xuất khẩu, doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu, tiềm năng, lợi thế và các dự án kêu gọi đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu của Hòa Bình phục vụ hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo quốc tế và làm tài liệu quảng bá tại Đại sứ quán Việt Nam ở các nước. Quảng bá hình ảnh ngành hàng, chỉ dẫn địa lý nổi tiếng vùng miền ra thị trường nước ngoài....

- Xây dựng Cổng thông tin thương mại của tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thông tin thuế suất, các thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu, các cam kết của hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết, thông tin và cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, mặt hàng xuất khẩu, sản phẩm thế mạnh của tỉnh.

##### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Xây dựng hệ thống thông tin về các FTA mà Việt Nam đã ký kết, đang đàm phán và đang xem xét đàm phán về các văn kiện, các văn bản thực thi của Việt Nam và tình hình thực thi các FTA theo ngành hàng.

- Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chính xác, đầy đủ về các hệ thống phân phối nước ngoài, chú trọng các thị trường trọng điểm như Châu Á, Đông Á, Châu Âu, Nam Âu, Châu Mỹ và Bắc Mỹ.

- Phối hợp với các tập đoàn phân phối nước ngoài hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế. Ưu tiên đối với các ngành hàng xuất khẩu có thế mạnh, có tiềm năng xuất khẩu vào các hệ thống phân phối lớn tại thị trường trọng điểm.

### **1.2. Tổ chức các đoàn khảo sát thị trường, giao dịch thương mại, hội chợ triển lãm ở nước ngoài**

##### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Hòa Bình tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm tại các tỉnh, thành phố trong cả nước và nước ngoài. Tập trung giao thương tại các thị trường xuất khẩu quan trọng, thị trường tiềm năng như EU, Liên bang Nga và các nước Đông Âu, Đông Á và Asean, các nước Bắc Mỹ ...

- Tổ chức đoàn khảo sát thị trường theo chương trình xúc tiến thương mại Quốc gia ở các nước thuộc các khu vực Châu Á, Châu Âu để nâng cao kỹ năng hoạch định chính sách liên kết hợp tác đầu tư ở cấp vĩ mô, định hướng các hoạt động kinh doanh ngắn hạn và dài hạn.

- Tổ chức các đoàn công tác kết nối giao thương tìm kiếm khách hàng thông qua việc tham dự các hội nghị, hội thảo xúc tiến xuất khẩu, xúc tiến đầu tư, làm việc với các tham tán, tùy viên thương mại của Việt Nam tại nước ngoài để kết nối với khách hàng nước ngoài.

#### **\* Định hướng giai đoạn 2021- 2030**

- Tiếp tục tổ chức đoàn khảo sát thị trường theo chương trình xúc tiến thương mại Quốc gia ở các nước thuộc các khu vực Bắc Mỹ, Châu Úc và Châu Phi.

- Kết nối doanh nghiệp kiều bào, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm đối tác, mở rộng kênh phân phối, khai thác triệt để và nâng tầm sản phẩm xuất khẩu tại thị trường quốc tế.

### **1.3. Bồi dưỡng và nâng cao năng lực kỹ năng kinh doanh**

#### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, đào tạo kiến thức giám đốc điều hành doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể...

- Tổ chức các lớp tập huấn và hội thảo nhằm trao đổi kiến thức về kỹ năng xúc tiến thương mại, kỹ năng nghiệp vụ xuất nhập khẩu, giới thiệu thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, kỹ năng phát triển sản phẩm, xây dựng và phát triển thương hiệu, tìm kiếm thông tin thương mại... nhằm trang bị kiến thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ làm công tác chuyên môn, tạo điều kiện nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng cấp quốc gia, các hội chợ triển lãm trong nước, khu vực và quốc tế.

#### **\*Giai đoạn 2021- 2030**

- Giới thiệu, kết nối cung, cầu thương mại đối với các doanh nghiệp xuất khẩu trong tỉnh với các tham tán thương mại các nước để nắm bắt thông tin, thị hiếu cung, cầu của thị trường.

- Mời chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm theo hướng giá trị gia tăng, phát triển xuất khẩu, mở rộng thị trường nước ngoài.

### **1.4. Phát triển thương mại điện tử (TMĐT)**

#### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020.

- Phối hợp với Trung tâm phát triển thương mại điện tử (Ecomviet) - Cục thương mại điện tử và công nghệ thông tin - Bộ Công Thương về lĩnh vực thương mại điện tử. Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức cơ quan quản lý, cán bộ chuyên trách của các doanh nghiệp.

- Tổ chức Hội nghị kết nối các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ cho thuê thiết bị điện tử, công nghệ ...với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm phát triển ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT.

- Hỗ trợ hướng dẫn giúp đỡ các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trong việc xây dựng website thương mại điện tử, nhằm giúp doanh nghiệp giảm bớt chi phí giao thương và tăng cường tìm kiếm đối tác.

- Tổ chức đoàn đi tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm tham gia các hội thảo, hội nghị trong và ngoài nước về TMĐT.

#### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Tiếp tục duy trì các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử, phát triển ứng dụng công nghệ, dịch vụ, nâng cao hiệu quả năng lực quản lý nhà nước, hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng TMĐT.

- Ứng dụng thương mại điện tử để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của tỉnh. Khuyến khích thiết lập các website/ứng dụng thương mại điện tử chuyên ngành kinh doanh nông sản, thực phẩm; hình thành các “chợ nông sản, thực phẩm” uy tín, bảo đảm an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng trên môi trường mạng.

### **1.5. Xây dựng và phát triển thương hiệu**

#### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sở hữu trí tuệ, đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu, sản phẩm, logo, chỉ dẫn địa lý, bảo hộ thương mại...

- Tổ chức đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và quảng bá thương hiệu cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng, đặt tên thương hiệu, thiết kế biểu tượng (lô gô), đăng ký nhãn hiệu hàng hóa trong nước và quốc tế theo quy định.

- Khuyến khích doanh nghiệp chủ động tham gia các hiệp hội, ngành hàng tạo sức mạnh cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Thiết lập hệ thống kênh phân phối rộng trên thị trường nội địa và quốc tế.

- Hỗ trợ các hoạt động truyền marketing, quảng bá các thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm bằng các loại hình marketing như: quảng cáo trên các phương tiện truyền thông, xây dựng website, truyền thông online, in ấn các sản phẩm truyền thông cho thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm, quảng cáo bảng biển, tổ chức sự kiện.

#### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn đào tạo cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp về xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm, đổi mới mẫu mã sản phẩm, xây dựng giá thành sản phẩm có tính cạnh tranh cao.

## **2. Hỗ trợ công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu**

### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ như: Hoạt động đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được nhận các tài liệu chuyên môn, các văn bản quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ miễn phí do Sở Khoa học và Công nghệ phát hành.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực khai thác thông tin và quảng bá doanh nghiệp: Các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân được quyền khai thác thông tin khoa học và công nghệ miễn phí tại thư viện điện tử của Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, sản xuất sản phẩm mới tạo sự chuyển biến về năng suất, chất lượng, hiệu quả, tăng hàm lượng khoa học công nghệ trong các sản phẩm xuất khẩu chủ lực.

- Hỗ trợ hoạt động xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, xây dựng các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ cải tiến năng suất chất lượng và tham gia giải thưởng chất lượng quốc gia.

- Khuyến khích doanh nghiệp tham gia hội chợ công nghệ và thiết bị do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2012-2020.

- Tổ chức hội nghị thông tin, tuyên truyền về năng suất chất lượng cho các cơ quan quản lý và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho doanh nghiệp về tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật, xây dựng thương hiệu và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận...

### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Xây dựng các chuyên mục điện tử về Năng suất chất lượng hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, website Sở Công Thương, bản tin Công Thương và các báo, đài địa phương để tuyên truyền, quảng bá về các loại mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

- Tiếp tục nghiên cứu thị trường để định hướng chất lượng sản phẩm. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001-2008, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và hệ thống quản lý sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18000...

## **3. Cải cách hành chính và phát triển dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu**

### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu; tăng cường hướng dẫn cụ thể, chi tiết văn bản, nghị định, hiệp định thương mại tới người sản xuất, doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ.

- Xây dựng thành lập “Trung tâm hành chính công của tỉnh Hòa Bình” hiện đại, liên thông, liên kết. Hình thành các cơ sở dữ liệu chung, phục vụ cho công tác quản lý hành chính nhà nước mang tính chất liên ngành, liên cấp.

- Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, thuế, giải quyết các thủ tục đầu tư cho sản xuất hàng xuất khẩu. Đơn giản các thủ tục có liên quan đến thuê đất, cấp phép xây dựng, vay vốn... để thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào hoạt động sản xuất hàng xuất khẩu của tỉnh.

- Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ phục vụ hoạt động xuất khẩu: đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, hạ tầng thương mại, hạ tầng các khu công nghiệp trọng điểm; Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển cho cụm, điểm công nghiệp, làng nghề, khu sản xuất chế biến, gia công hàng xuất khẩu.

- Tổ chức gặp mặt thường niên giữa các ngành với doanh nghiệp để thu thập thông tin, nắm bắt tình hình kịp thời giải quyết hàng tồn kho, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thông qua đó tổng hợp đề xuất với các ngành liên quan đưa ra những giải pháp cụ thể, đối với các đề xuất, kiến nghị không thuộc thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh và Bộ, Ngành TW xem xét giải quyết.

- Đẩy mạnh hoạt động marketing xuất khẩu, triển khai công tác xúc tiến thông qua các chính sách kinh tế đặc thù của địa phương. Xây dựng các điểm giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, hình thành chuỗi cung cấp hàng nông sản chất lượng cao.

#### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Tiếp tục hỗ trợ các nhà sản xuất, xuất khẩu vượt qua các rào cản trong thương mại; đưa việc phát triển các doanh nghiệp xuất khẩu vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu đổi mới kỹ thuật công nghệ, có chính sách ưu đãi đối với lao động có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu trên các lĩnh vực: tài chính, hải quan, bảo hiểm, thuế, Logistics... Kêu gọi thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực logistics cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kho bãi, hệ thống trang thiết bị, phương tiện... Quan tâm đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong ngành logistics, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng mô hình sản xuất tối ưu, áp dụng các phương thức logistic hiện đại.

#### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các hoạt động sản xuất và xuất khẩu**

##### **\* Giai đoạn 2016-2020**

- Hỗ trợ đào tạo công tác nghiệp vụ quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhằm tiêu chuẩn hóa hoạt động tuyển dụng, đánh giá và sử dụng lao động trong các doanh nghiệp này để nâng cao khả năng đáp ứng những tiêu chuẩn điều kiện về lao động đặt ra từ phía các nhà nhập khẩu.

- Thường xuyên tổ chức các phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm giới thiệu việc làm và các phiên lưu động để tạo nguồn lao động có chất lượng, từng bước giải quyết tình trạng thiếu lao động có tay nghề tại các doanh nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước hoạt động trong lĩnh vực thương mại, đối ngoại có trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại quốc tế, các hiệp định thương mại tự do...

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan đến đào tạo nguồn nhân lực theo hướng gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu, định hướng của các doanh nghiệp.

#### **\* Giai đoạn 2021- 2030**

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước hoạt động trong lĩnh vực thương mại, đối ngoại có trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại quốc tế, các hiệp định thương mại tự do...

- Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với các doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan đến đào tạo nguồn nhân lực theo hướng gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu, định hướng của các doanh nghiệp.

- Định kỳ cập nhật, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường chất lượng và ghi nhãn hàng hóa đến các doanh nhân, doanh nghiệp trong tỉnh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. (theo Quyết định 2336/QĐ-UBND ngày 15/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030").

- Tổng mức kinh phí ước thực hiện: 796,680 tỷ đồng. Trong đó:

+ Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương) hỗ trợ là 21,680 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn của doanh nghiệp đóng góp và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác là 775 tỷ đồng.

- Hàng năm các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch triển khai Đề án gửi Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2, đính kèm)

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; Đôn đốc, kiểm tra và định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị của Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện quy hoạch, đề án, chương trình phát triển sản xuất và đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm của tỉnh.

## **2. Sở Tài chính**

Hàng năm có trách nhiệm cân đối ngân sách, tổng hợp dự toán của các đơn vị trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương nghiên cứu, đề xuất danh mục các dự án sản xuất hàng xuất khẩu kêu gọi, thu hút đầu tư vào tỉnh đến năm 2020; thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục ưu đãi đầu tư theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn để huy động tối đa nguồn lực địa phương thực hiện Kế hoạch trên.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan, rà soát điều chỉnh các chính sách và bổ sung các chính sách mới để nâng cao năng lực cạnh tranh các sản phẩm xuất khẩu của tỉnh.

## **4. Sở Ngoại vụ**

Tăng cường công tác tuyên truyền về ngoại giao kinh tế, đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế nhằm phát triển thị trường xuất khẩu; tăng cường công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại.

## **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Triển khai thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng mạng phục vụ phát triển thương mại điện tử.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo đài chủ động phối hợp với Sở Công Thương trong việc phổ biến tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này trong đó tập trung các vấn đề về thương mại điện tử, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

## **6. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Hòa Bình**

- Đẩy mạnh công tác Xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa cho các địa phương như tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước.

- Xây dựng các nhiệm vụ, đề án nhằm thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa, mở rộng thị trường cho các sản phẩm địa phương. Tăng cường công tác thông tin thị trường phục vụ cho các doanh nghiệp. Tập trung đào tạo nghiệp vụ, xây dựng các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu và đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.



## 7. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Chủ động phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh để được cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác về chương trình, kế hoạch triển khai hỗ trợ các doanh nghiệp về công nghệ, năng lực quản trị, bồi dưỡng nhân lực và nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Liên kết giữa các hội viên, nâng cao vai trò của hiệp hội doanh nghiệp trong việc phối hợp tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, đánh giá dự báo thị trường.

## 8. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của mình; định kỳ hàng năm tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Công Thương (trước ngày 05/12) để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lồng ghép các dự án phát triển của ngành, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị vào Kế hoạch để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chiến lược, quy hoạch ngành, sản phẩm phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế, xã hội 2011 - 2020 và chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa của tỉnh thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030.

## 9. UBND huyện, thành phố có trách nhiệm

- Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch, căn cứ vào điều kiện thực tế, các địa phương ban hành Kế hoạch thực hiện; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh để triển khai thực hiện quy hoạch, đề án, chương trình phát triển sản xuất và đẩy mạnh xuất khẩu.

- Tổ chức và huy động các nguồn lực, lồng ghép các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội với các nhiệm vụ của Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /

### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Hiệp hội DN tỉnh HB;
- Lưu: VT, TCTM (NL85).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang

**PHỤ LỤC 1****DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**Triển khai đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu  
tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 89 /KH-UBND ngày 30 /6/2017 của UBND tỉnh Hòa Bình)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN		KINH PHÍ GIAI ĐOẠN 2016-2020
		CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	
<b>I</b>	<b>Xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu hàng xuất khẩu chủ lực</b>			<b>3.680</b>
1	Thu thập, cập nhật thông tin thị trường, cung cấp thông tin chuyên sâu về thị trường xuất khẩu cho các doanh nghiệp	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội DN tỉnh	100
2	Phát hành ấn phẩm quảng bá hình ảnh về hàng xuất khẩu (100 bản/năm)	Sở Công Thương	Trung tâm XTĐTMM và DL	200
3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ triển lãm tại các tỉnh/thành phố (10 lượt doanh nghiệp/năm)	Sở Công Thương	Trung tâm XTĐTMM và DL	600
4	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ, triển lãm tại nước ngoài (01 Hội chợ, triển lãm/năm)	Sở Công Thương	Trung tâm XTĐTMM và DL; các DN XNK	1.000
5	Tổ chức Đoàn khảo sát thị trường, giao dịch thương mại tại nước ngoài (01 Đoàn/năm)	Sở Công Thương	Trung tâm XTĐTMM và DL; các DN XNK	280
6	Tổ chức các lớp bồi dưỡng/hội thảo/tập huấn về năng lực cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế, xúc tiến thương mại cho cán bộ QLNN và doanh nghiệp (04 lớp hoặc hội thảo/năm)	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Ngoại vụ; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh HB	1.000
7	Tổ chức các lớp kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho cán bộ QLNN và doanh nghiệp (02 lớp/năm)	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành liên quan	500
<b>II</b>	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu chủ lực</b>			<b>15.000</b>
1	Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất chế biến hàng xuất khẩu (Dự kiến hỗ trợ 01 doanh nghiệp sản xuất chế tạo xuất khẩu chi tiết, linh kiện điện tử; 01 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ làng nghề thuê tư vấn thiết kế, phát triển sản phẩm mới/năm)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương và các Doanh nghiệp XNK	12.000
2	Hỗ trợ tổ chức hội nghị thông tin tuyên truyền về năng suất chất lượng hàng xuất khẩu cho các cơ quan quản lý và doanh nghiệp (02 Hội nghị/năm)	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ban, ngành liên quan; Các DN XNK	500

3	Hỗ trợ nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm, thiết kế mẫu mã, bao bì sản phẩm xuất khẩu (300 triệu/01 sản phẩm/năm)	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành liên quan; Các DN XNK	1.500
4	Xây dựng các chuyên mục điện tử về Năng suất chất lượng hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT	500
5	Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế (100 triệu/năm)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	500
<b>III</b>	<b>Cải cách hành chính và phát triển dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu; Hỗ trợ DN xây dựng thương hiệu</b>			<b>1.500</b>
1	Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	150
2	Cải cách hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, giải quyết các thủ tục đầu tư cho sản xuất hàng xuất khẩu	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chi cục Hải quan HB, Cục Thuế	Các đơn vị liên quan	200
3	Tổ chức gặp mặt thường niên giữa các ngành với doanh nghiệp để thu thập thông tin, nắm bắt tình hình kịp thời giải quyết hàng tồn kho, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghiệp, Chi cục Hải quan HB	250
4	Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đầu tư xây dựng kho phân phối hàng hóa, kho logistics ... trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	200
5	Xây dựng chiến lược, quảng bá, marketing cho thương hiệu hàng xuất khẩu trên các trang thông tin nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông	200
6	Mở các lớp tập huấn phổ biến các kiến thức cơ bản và quy trình xây dựng thương hiệu sản phẩm theo quy định hiện hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương	500
<b>IV</b>	<b>Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực</b>			<b>1.500</b>
1	Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và quảng bá thương hiệu; đặt tên thương hiệu; thiết kế biểu tượng cho doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm XTĐTTM và DL	200
2	Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho Lãnh đạo doanh nghiệp về Khởi sự doanh nghiệp, CEO ...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Hòa Bình	250
3	Bồi dưỡng đào tạo cho cán bộ quản lý nhà nước làm công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành liên quan	300
4	Tổ chức các phiên giao dịch việc làm (trong đó có các phiên lưu động) để tạo nguồn lao động có chất lượng cho doanh nghiệp.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hiệp hội Doanh nghiệp	350

5	Đào tạo lao động có tay nghề, kỹ thuật theo nhu cầu của doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp	BQL các khu công nghiệp	Sở LĐ-TB và XH; các trường nghề	250
6	Hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút lao động về công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Hiệp hội các doanh nghiệp, các trường nghề	150
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>21.680</b>

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

**PHỤ LỤC 2**  
**TỔNG VỐN HUY ĐỘNG**  
**CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HÀNG XUẤT KHẨU**  
**GIẢI ĐOẠN 2016-2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh Hòa Bình)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan thực hiện		Vốn đầu tư	
		Chủ trì	Phối hợp	2016-2020	2021-2030
1	Sản xuất sợi cho ngành dệt như: sợi xơ dài, sợi hóa học phục vụ nhu cầu sản xuất trong nước và xuất khẩu, sản lượng trên 5.500 tấn/năm	Sở Công Thương	Hiệp hội DN tỉnh Hòa Bình, các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh	700.000	
2	Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu. Công suất 1.500 tấn/năm	Sở Công Thương	Hiệp hội DN tỉnh Hòa Bình, các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh		20.000
3	Cơ sở sản xuất đồ mỹ nghệ, hàng mộc gia dụng cao cấp. Công suất 3.000 - 5.000 sản phẩm/năm.	Sở Công Thương	Hiệp hội DN tỉnh Hòa Bình, các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh		15.000
4	Xây dựng nhà máy chế biến rau quả xuất khẩu. Công suất 1.500 tấn/năm.	Sở Công Thương	Hiệp hội DN tỉnh Hòa Bình, các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh		20.000
5	Cơ sở sản xuất sản phẩm từ chè phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.	Sở Công Thương	Hiệp hội DN tỉnh Hòa Bình, các doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh		20.000
	<b>TỔNG</b>			700.000	75.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>775.000</b>	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH** 